UBND PHƯỜNG CẦU ÔNG LÃNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
CHU VĂN AN

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Gồm 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2026 – 2027
MÔN: TOÁN – KHỐI 6- 3
Ngày kiểm tra: 02 tháng 11 năm 2026
*Thời gian: **60 phút** (Không kể thời gian phát đề)*

PHẦN A: TRẮC NGHIỆM. ***(3,0 điểm)*** *(Hãy chọn câu trả lời đúng nhất trong mỗi câu dưới đây và ghi chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm)*

Câu 1: Viết giá trị của $(3^{35}.3^{20}):3^{30}$ dưới dạng một luỹ thừa là:

A. 3^{30} **B.** 3^{25} **C.** 3^{35} **D.** 3^{40}

Câu 2. Khi viết tập hợp các chữ cái trong từ "ĐẠO ĐỨC" chữ Đ được viết mấy lần?

A. 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

Câu 3: Trong bài toán tìm x sau: $25-5.x=3^{19}:3^{10}$ ta tính phép tính nào trước:

A. $3^{19}:3^{10}$ **B.** $25-5.x$ **C.** $5.x$ **D.** 3^{19}

Câu 4: Cho tập hợp $T=\{2;5;a\}$. Chọn đáp án đúng.

A. $a\notin T$ **B.** $2\notin T$ **C.** $a\in T$ **D.** $5\notin T$

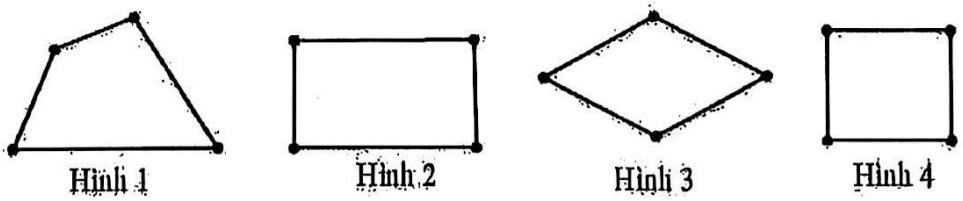
Câu 5. Nếu $x\vdots 5$ và $y\vdots 5$ thì tổng $x+y$ sẽ:

A. Chia hết cho 5
B. Không chia hết cho 5
C. Có thể chia hết cho 5
D. Không thể kết luận

Câu 6: Cho biểu thức $B=18-x$ với $x\in\mathbb{N}$. Để $B\not\vdots 2$ thì điều kiện của x là gì?

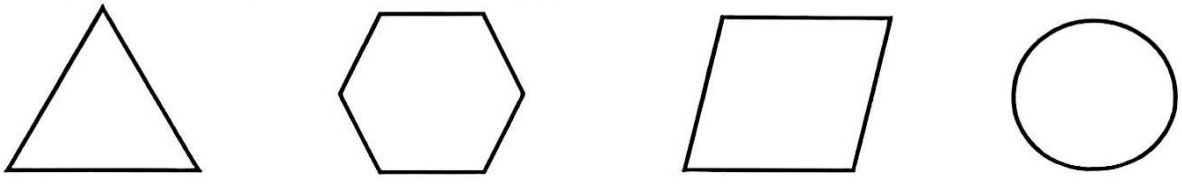
A. $x\not\vdots 2$ **B.** $18\not\vdots 2$ **C.** $x\vdots 2$ **D.** $18\vdots 2$

Câu 7: Trong các hình sau, hình nào là hình chữ nhật?



A. Hình 4 **B.** Hình 3 **C.** Hình 2 **D.** Hình 1

Câu 8. Trong các hình sau, hình nào là hình lục giác đều?



A. Hình a. **B.** Hình b. **C.** Hình c. **D.** Hình d.

thuvientoanhoc.com

Câu 9. Hình thoi là hình có:

A. Bốn cạnh **B.** Bốn góc **C.** Bốn cạnh bằng nhau **D.** Bốn đường chéo

Câu 10: Biển báo giao thông *(hình vẽ bên)* có hình gì ?



A. Hình tam giác đều **B.** Hình bình hành

C. Hình thang cân **D.** Hình chữ nhật

Câu 11: Chọn đáp án **đúng** nhất.

A. Hình vuông có bốn cạnh bằng nhau.

B. Hình vuông có hai đường chéo cắt nhau.

C. Hình vuông có bốn góc vuông.

D. Hình vuông có bốn cạnh bằng nhau, bốn góc bằng nhau và bằng 90^0.

Câu 12: Hình gì có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường?

A. Hình bình hành **B.** Hình thang cân

C. Hình tam giác đều **D.** Hình lục giác đều

PHẦN B: TỰ LUẬN: *(7,0 điểm)*

Bài 1. **(1,0 điểm)** Viết tập hợp M các số tự nhiên lớn hơn 25 và không vượt quá 88 bằng hai cách.

Bài 2. *(2,0 điểm)* Thực hiện phép tính:

a) $2026+74-55$ b) $49.81+19.49$ c) $50:\left\{2^2.5^3:\left[227-\left(25.4+3^3\right)\right]\right\}$

Bài 3. *(1,0 điểm)* Tìm x, biết: $60.x-112=2^{35}:2^{32}$

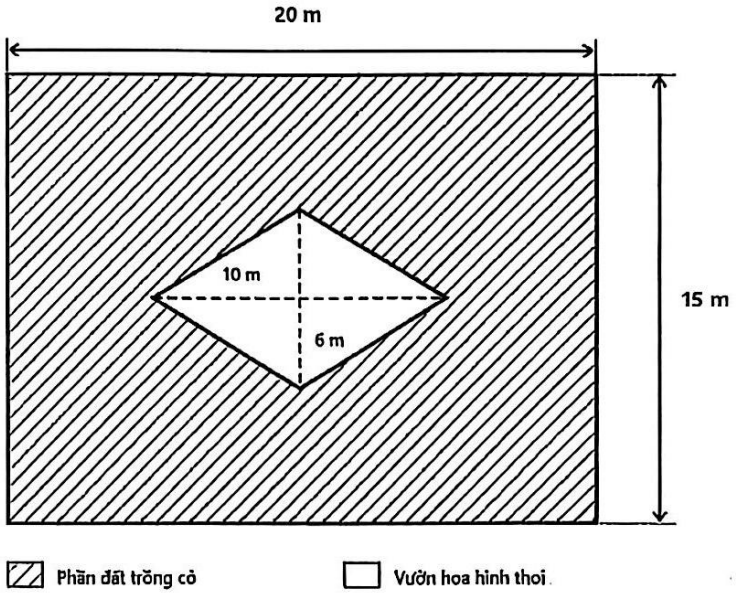
Bài 4. *(3,0 điểm)*

Bác Năm có một mảnh vườn hình chữ nhật với chiều dài là 20 mét và chiều rộng là 15 mét.

a) Tính chu vi mảnh vườn của bác Năm.

b) Ở giữa mảnh vườn, bác Năm làm một vườn hoa hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là 10 mét và 6 mét. Phần đất còn lại xung quanh vườn hoa bác dùng để trồng cỏ. Tính diện tích phần đất dùng để trồng cỏ.

c) Biết chi phí mua cỏ giống cho mỗi mét vuông là 50000 đồng và tiền công thợ trồng cho mỗi mét vuông là 30000 đồng. Tính tổng số tiền bác Năm cần trả để hoàn thiện việc trồng cỏ?



– HẾT –

(Học sinh không được sử dụng tài liệu – Giám thị không giải thích gì thêm)

Họ tên học sinh:..... – Số báo danh: ..... - Trường: .....

thuvientoanhoc.com

ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI THAM KHẢO

Được tạo bằng AI · thuvientoanhoc.com

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM.

Câu 1.

$\left(3^{35}\cdot 3^{20}\right):3^{30}=3^{55}:3^{30}=3^{25}$.

Chọn B.

Câu 2.

Tập hợp các chữ cái trong từ "ĐẠO ĐỨC" là {Đ; A; O; Ư; C}, mỗi phần tử chỉ được viết một lần nên chữ Đ được viết 1 lần.

Chọn A.

Câu 3.

Trước hết, tính giá trị vế phải bằng quy tắc chia hai lũy thừa cùng cơ số: $3^{19}:3^{10}=3^{9}$.

Chọn A.

Câu 4.

a là một phần tử của tập hợp T nên $a\in T$.

Chọn C.

Câu 5.

Vì $x\vdots 5$ và $y\vdots 5$ nên theo tính chất chia hết của một tổng, $(x+y)\vdots 5$.

Chọn A.

Câu 6.

Vì $18\vdots 2$ nên theo tính chất chia hết của một hiệu, để $B=18-x\not\vdots 2$ thì $x\not\vdots 2$.

Chọn A.

Câu 7.

Hình 2 và Hình 4 đều có bốn góc vuông, hai cạnh đối bằng nhau nên đều là hình chữ nhật.

Chọn A và C.

Câu 8.

Hình b có sáu cạnh bằng nhau, sáu góc bằng nhau nên là hình lục giác đều.

Chọn B.

Câu 9.

thuvientoanhoc.com

Hình thoi là hình có bốn cạnh bằng nhau.

Chọn C.

Câu 10.

Biển báo giao thông có dạng hình tam giác đều.

Chọn A.

Câu 11.

Hình vuông có bốn cạnh bằng nhau, bốn góc bằng nhau và bằng 90°.

Chọn D.

Câu 12.

Hình bình hành có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Chọn A.

<u>PHẦN B</u>. TỰ LUẬN.

Bài 1.

Cách 1. Liệt kê các phần tử: $M = \{26;27;28;\ldots;88\}$.

Cách 2. Chỉ ra tính chất đặc trưng: $M = \{x \in \mathbb{N} \mid 25 < x \le 88\}$.

Bài 2.

a) $2026 + 74 - 55 = 2100 - 55 = 2045$.

b) $49 \cdot 81 + 19 \cdot 49 = 49 \cdot (81 + 19) = 49 \cdot 100 = 4900$.

c) $50 : \left\{2^2 \cdot 5^3 : \left[227 - \left(25 \cdot 4 + 3^3\right)\right]\right\}$

$= 50 : \left\{4 \cdot 125 : \left[227 - (100 + 27)\right]\right\}$

$= 50 : \left[500 : (227 - 127)\right]$

$= 50 : (500 : 100)$

$= 50 : 5$

$= 10$.

Bài 3.

$60 \cdot x - 112 = 2^{35} : 2^{32}$

$60 \cdot x - 112 = 2^3$

thuvientoanhoc.com

$60 \cdot x - 112 = 8$

$60 \cdot x = 8 + 112$

$60 \cdot x = 120$

$x = 120 : 60$

$x = 2$.

Vậy $x = 2$.

Bài 4.

a) Chu vi mảnh vườn của bác Năm là: $(20 + 15) \cdot 2 = 70$ (m).

b) Diện tích mảnh vườn hình chữ nhật là: $20 \cdot 15 = 300$ $\left(\text{m}^2\right)$.

Diện tích vườn hoa hình thoi là: $\frac{10 \cdot 6}{2} = 30$ $\left(\text{m}^2\right)$.

Diện tích phần đất dùng để trồng cỏ là: $300 - 30 = 270$ $\left(\text{m}^2\right)$.

c) Số tiền cần trả cho mỗi mét vuông cỏ (gồm tiền cỏ giống và tiền công thợ) là:
$50000 + 30000 = 80000$ (đồng).

Tổng số tiền bác Năm cần trả để hoàn thiện việc trồng cỏ là: $270 \cdot 80000 = 21600000$ (đồng).

Vậy bác Năm cần trả 21600000 đồng.

---------- HẾT ----------

thuvientoanhoc.com